TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐ-TA	*P, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ trì phiên họp:* Ông Sái Đức Trung.

- *Thư ký phiên họp:* Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 14/2023/QĐ - TA ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B,** sinh năm 1970**;** Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Tiền án: 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tiền sự: Không;

Bố đẻ: Nguyễn Văn K và mẹ đẻ Nguyễn Thị C. Vợ: Trần Thị Đvà có 02 con.

(Vắng mặt có lý do)

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Đoàn Thị Thu H; Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động - TBXH huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P*: Ông Lưu Nguyên Vũ, chức vụ: Kiểm sát viên.

- *Những người khác*: Ông Dương Văn Phúc, Chức vụ: Trưởng Công an xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY:

Anh Nguyễn Văn B là người nghiện ma túy, đã được cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình theo quy định của pháp luật.

Tại bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/12/2022, và tại Biên bản lấy lời khai 21/12/2022 do Công an xã Đ thực hiện đối

với anh Nguyễn Văn B, anh B thừa nhận: Bản thân nghiện ma túy hình thức vẫn sử dụng là "Chích", loại ma túy sử dụng là Hêrôin.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/12/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện P đối với anh B. Kết quả: Anh Bắc nghiện ma túy.

Ngày 30/12/2022, UBND xã Đ đã ra Thông báo kết quả nghiện ma túy của Bệnh viện Đa khoa huyện P đối với anh B, anh B nhất trí với kết quả xác định nghiện ma túy. Đồng thời thông báo và yêu cầu anh B trong thời hạn 05 ngày làm việc, phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Nếu anh B không đăng ký sẽ bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên hết thời hạn 05 ngày được kể từ khi được thông báo anh B không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 09/01/2023, UBND xã Đ đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với anh B, anh B đã có hành vi vi phạm: *"Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật"* theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021, anh B nhận thấy hành vi vi phạm của mình là đúng và không có ý kiến gì khác.

Ngày 09/01/2023, UBND xã Đ đã ra Thông báo số 01/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đồng thời ra Quyết định số 02/QĐ - QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc giao cho gia đình quản lý anh B.

Ngày 30/01/2023, UBND xã Đ đã ra văn bản số 03/ĐN - CNBB về việc đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B.

Tại văn bản đề nghị số 22/ĐN- CNBB, ngày 01/02/2023 của Phòng Lao động-TBXH huyện P đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B với thời gian là **22** (Hai mươi hai) tháng.

Tại phiên họp: Đại diện phòng Lao động-TBXH huyện P vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với anh Nguyễn Văn B với thời gian là **22** (Hai mươi hai) tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định về thời

hạn được quy định tại Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 như: Thời hạn ra Thông báo thụ lý vụ việc, ra Quyết định mở phiên họp. Thành phần phiên họp đảm bảo theo quy định tại Điều 17 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13. Anh B vắng mặt tại phiên họp lần thứ hai và đã được tống đạt hợp lệ, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh Số: 09/2014/UBTVQH13 đề nghị tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính vắng mặt đối với anh B.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B. Nhất trí quan điểm của đại diện Phòng Lao động-TBXH huyện P đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B với thời gian là **22** (Hai mươi hai) tháng.

- Tại phiên họp, mặc dù anh B vắng mặt nhưng anh B đã được tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng và được đảm bảo quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Trong quá trình cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc anh B được biết và đọc hồ sơ, được thông báo và giải thích rõ. Anh thừa nhận, bản thân là người nghiện ma túy, đến nay vẫn chưa từ bỏ được. Anh B xác định việc lập hồ sơ đưa anh đi cơ sở cai nghiện bắt buộc anh nhất trí và không có ý kiến gì,

XÉT THẤY:

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn B, thấy rằng:

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn B thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Về thời hiệu: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động -TBXH huyện P đối với anh Nguyễn Văn B vẫn trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Về hồ sơ đề nghị áp dụng: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm

2020), khoản 1 Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thấy rằng:

Tại bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/12/2022, và tại Biên bản lấy lời khai 21/12/2022 do Công an xã Đ thực hiện đối với anh B, anh B thừa nhận: Bản thân nghiện ma túy hình thức sử dụng là "Chích", loại ma túy sử dụng là Hêrôin.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/12/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện P đối với anh B. Kết quả: Anh Bắc nghiện ma túy.

Ngày 30/12/2022, UBND xã Đ đã ra Thông báo kết quả nghiện ma túy của Bệnh viện Đa khoa huyện P đối với anh B, anh B nhất trí với kết quả xác định nghiện ma túy. Đồng thời thông báo và yêu cầu anh B trong thời hạn 05 ngày làm việc, phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện B thuốc thay thế. Nếu anh B không đăng ký sẽ bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên hết thời hạn 05 ngày được kể từ khi được thông báo anh B không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 09/01/2023, UBND xã Đ đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện B thuốc thay thế đối với anh B, anh B đã có hành vi vi phạm: *"Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật"* theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Anh B nhận thấy hành vi vi phạm của mình là đúng và không có ý kiến gì khác.

Ngày 09/01/2023, UBND xã Đ đã ra Thông báo số 01/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đồng thời ra Quyết định số 02/QĐ - QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc giao cho gia đình quản lý anh B.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh B là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma tuý, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước ta, nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh B.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với anh B: Anh B là người nghiện ma túy đã "*Không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật"* theo quy định của pháp luật. Trong quá trình lập hồ sơ anh B đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình là vi phạm pháp luật, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Theo Luật phòng, chống ma túy năm 2021 quy định:

Điều 32. Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. "Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện".

Xét thấy, có đủ căn cứ xác định anh B là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên: "*Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác định, thông báo là nghiện ma túy mà không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật"*. Nhưng anh B không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện ... do vậy, anh B thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét đề nghị Phòng Lao động-TBXH huyện P về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B với thời gian **22** *(Hai mươi hai)* tháng là có cơ sở để chấp nhận. Vì, phù hợp với quy định tại:

- Điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020);

- Khoản 1 Điều 3, Khoản 2 Điều 19, 22, 23, 29, 30, và Điều 31 của Pháp lệnh Số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 quy định về: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai;

- Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B,** sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22** (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 32 của pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: Phòng Lao động -TBXH huyện P phối hợp với Công an huyện P đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng LĐ-TBXH huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- UBND xã Đ;
- Người bị áp dụng ;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung